

**UỶ BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **4803** / UBND-TH
V/v xây dựng Báo cáo tình
hình thực hiện thí điểm đấu
thầu qua mạng giai đoạn
(2012-2013)

Bình Định, ngày **20** tháng **11** năm **2013**

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

UBND tỉnh nhận được Văn bản số- 9042/BKHĐT-QLĐT ngày 11/11/2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc đề nghị báo cáo tình hình thực hiện thí điểm đấu thầu qua mạng giai đoạn (2012-2013) trên địa bàn tỉnh; Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến chỉ đạo như sau:

Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng Báo cáo tình hình thực hiện thí điểm đấu thầu qua mạng giai đoạn (2012-2013) trên địa bàn tỉnh theo đúng hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 9042/BKHĐT-QLĐT ngày 11/11/2013 (có kèm theo văn bản).

Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức triển khai thực hiện, báo cáo UBND tỉnh trước ngày 20/12/2013./. 2m

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND tỉnh H.Q.Dũng;
- CVP, PVP CN;
- Lưu: VT, K1.

**TL.CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Trương Thanh Kết

Số: 3042 /BKHĐT-QLĐT

V/v báo cáo tình hình thực hiện thí điểm
đấu thầu qua mạng giai đoạn (2012-2013)

Hà Nội, ngày 11 tháng 11 năm 2013

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các Tập đoàn kinh tế, các Tổng công ty nhà nước.

Ngày 27/8/2012, Văn phòng Chính phủ có văn bản số 6591/VPCP-KTN về việc tiếp tục triển khai thí điểm đấu thầu qua mạng đến hết năm 2013, theo đó đối tượng thực hiện thí điểm là các Bộ ngành, địa phương và các doanh nghiệp nhà nước (thay vì chỉ thực hiện tại 03 cơ quan là Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam và UBND thành phố Hà Nội trong giai đoạn 2009-2011). Để có cơ sở báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thí điểm đấu thầu qua mạng giai đoạn 2012-2013, đồng thời xây dựng kế hoạch áp dụng đấu thầu qua mạng giai đoạn sau năm 2013 khi Luật Đấu thầu (sửa đổi) được thông qua, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị Quý cơ quan báo cáo tình hình thực hiện thí điểm đấu thầu qua mạng theo những nội dung chính như Phụ lục I (đính kèm) và điền vào Phiếu khảo sát đấu thầu qua mạng theo Phụ lục II (đính kèm).

Việc nộp báo cáo và phiếu khảo sát được thực hiện đồng thời theo các phương thức sau:

- Gửi trực tiếp qua đường công văn đến Cục Quản lý đấu thầu - Bộ Kế hoạch và Đầu tư, 6B Hoàng Diệu - Ba Đình - Hà Nội;
- Gửi file báo cáo tới địa chỉ email: thanhtv@mpi.gov.vn.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị Quý cơ quan gửi báo cáo và Phiếu khảo sát theo các cách nêu trên trước ngày 31/12/2013 để Bộ Kế hoạch và Đầu tư có cơ sở tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

Mọi chi tiết xin liên hệ với Cục Quản lý Đấu thầu (anh Phạm Thy Hùng, ĐD: 0915.022756 hoặc anh Trịnh Văn Thành, ĐD: 0904.466207).

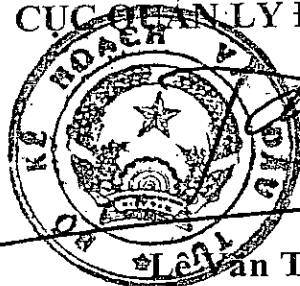
Bộ Kế hoạch và Đầu tư mong nhận được sự hợp tác của Quý cơ quan. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Đào Quang Thu (để b/c);
- Lưu: VT, Cục QLĐT(1). (HJ).

25

TL.BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG
CỤC QUẢN LÝ ĐẤU THẦU



Lưu Văn Tăng

PHỤ LỤC I

TỔNG HỢP TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THÍ ĐIỂM ĐẤU THẦU QUA MẠNG

(Kèm theo công văn số 9042 /BKHĐT-QLĐT ngày 11/11/2013)

1. Tổng hợp mức độ phổ biến đấu thầu qua mạng (Thông tư 17/2010/TT-BKH ngày 22/7/2010 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết thí điểm đấu thầu qua mạng tại, văn bản văn số 8606/BKH-QLĐT ngày 01/12/2010 về việc Hướng dẫn đăng tải thông tin trên Hệ thống đấu thầu qua mạng và Báo đấu thầu) tại Quý cơ quan, bao gồm:

- Tình hình tổ chức, phổ biến và đào tạo về đấu thầu qua mạng (kèm các văn bản chỉ đạo của Quý cơ quan về phối hợp với Bộ KH&ĐT và triển khai đấu thầu qua mạng);

- Các hoạt động khác liên quan đến đấu thầu qua mạng (nếu có);

- Số lượng cán bộ đã được đào tạo về đấu thầu qua mạng/số lượng cán bộ tham gia vào hoạt động đấu thầu qua mạng.

2. Tổng hợp các gói thầu thực hiện theo hình thức đấu thầu qua mạng:

STT	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Thông tin gói thầu(Tên & Số TBMT trên mạng)	Số Nhà thầu tham dự	Hình thức lựa chọn Nhà thầu	Giá gói thầu	Giá trúng thầu	Hồ sơ mời thầu có phát hành miễn phí không?

3. Thống kê số liệu đăng ký và đăng tải Thông tin đấu thầu trên Hệ thống:

- Số lượng Chứng thư số đã cấp phát/Số lượng đơn vị đã đăng ký với vai trò là Bên mời thầu trên Hệ thống;

- Số Thông báo mời thầu đã đăng tải trên Hệ thống/số Thông báo mời thầu đã đăng tải trên Báo Đấu thầu;

- Số Kế hoạch đấu thầu đã đăng tải trên Hệ thống/số Kế hoạch đấu thầu đã đăng tải trên Báo Đấu thầu.

- Số kết quả lựa chọn nhà thầu đã đăng tải trên Hệ thống/số kết quả lựa chọn nhà thầu trên Báo Đấu thầu.

4. Tổng hợp những thuận lợi, khó khăn vướng mắc khi tham gia đấu thầu qua mạng và đề xuất các biện pháp giải quyết.

PHỤ LỤC II
PHIẾU KHẢO SÁT ĐẤU THẦU QUA MẠNG
(Kèm theo công văn số *3012* /BK&ĐT-QLĐT ngày *11/11/2013*)

Phần I: Thông tin chung

Cơ quan/ Đơn vị cung cấp thông tin:

Tên cơ quan:

Địa chỉ:

Điện thoại:..... Fax:

Người cung cấp thông tin:

Họ và tên:..... Chức vụ:

Điện thoại:..... Di động:

Email:.....

Phần II: Giới thiệu Hệ thống đấu thầu qua mạng

Theo quy định tại khoản 38 Điều 4 Luật Đấu thầu, Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia là hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin do cơ quan quản lý nhà nước về đấu thầu xây dựng và quản lý nhằm mục đích quản lý thống nhất thông tin về đấu thầu phục vụ các hoạt động đấu thầu.

Thực hiện nhiệm vụ xây dựng hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia (quy định tại Khoản 3 Điều 68 Luật Đấu thầu) từ năm 2009, Bộ KH&ĐT đã xây dựng hệ thống đấu thầu qua mạng tại địa chỉ <http://muasamcong.mpi.gov.vn> (Hệ thống).

Tại các văn bản số 6059/VPCP-KTN ngày 03/9/2009 và số 6591/VPCP-KTN ngày 27/8/2012 Thủ tướng Chính phủ đã cho phép triển khai thí điểm đấu thầu qua mạng trên hệ thống từ năm 2009 – 2011 và đến 2013, đồng thời công nhận giá trị pháp lý của văn bản điện tử và kết quả đấu thầu trên Hệ thống.

Ngày 22/7/2010, Bộ KH&ĐT đã ban hành Thông tư số 17/2010/TT-BKH quy định chi tiết thí điểm đấu thầu qua mạng.

Theo hướng dẫn tại văn bản số 8606/BKH-QLĐT ngày 01/12/2010 của Bộ KH&ĐT, BMT có thể tự đăng tải thông tin đấu thầu trên Hệ thống sẽ được Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Cục QLĐT) đăng tải tiếp trên Báo Đấu thầu. Vì vậy, để tránh trùng lặp thông tin, đồng thời giảm thủ tục và tiết kiệm thời gian cho BMT khi tiến hành tự đăng tải TBMT trên mạng thì không gửi thông tin tới Báo đấu thầu nữa.

Theo số liệu thống kê trên Hệ thống, đến nay đã có hơn 8.200 CĐT, BMT trực thuộc 63 tỉnh, thành phố và 17 Bộ ngành đã đăng ký tham gia Hệ thống, gần 70.000 TBMT được đăng tải, gần 1.000 gói thầu thực hiện đấu thầu qua mạng trên Hệ thống (Để xem chi tiết, đề nghị truy cập vào <http://muasamcong.mpi.gov.vn> Mục Thống kê).

Các chức năng chính của Hệ thống:

- Đăng ký người sử dụng Hệ thống (Bên mời thầu, Nhà thầu);
- Tự đăng tải KHĐT, TBMT, KQLCNT;
- Thực hiện đấu thầu qua mạng đối với các gói thầu có hình thức lựa chọn nhà thầu là đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế, chào hàng cạnh tranh;
- Tra cứu thông tin: KHĐT, TBMT, HSMT, Biên bản mở thầu, Kết quả lựa chọn Nhà thầu, Báo cáo đánh giá, Báo cáo thẩm định, Cơ sở dữ liệu nhà thầu, tài liệu Hướng dẫn sử dụng;
- Hỏi đáp;
- Cập mới, đăng ký thêm, gia hạn, hủy Chứng thư số.

Điều kiện hạ tầng cần đáp ứng:

- Đường truyền internet:
 - o Có kết nối internet đến Hệ thống;
 - o Mở các cổng (port): 8070, 8080, 8081, 8082, 4502, 4503, 9000.
- Cấu hình máy tính:
 - o Hệ điều hành: Windows XP, Windows Vista, Windows 7;
 - o Trình duyệt Internet Explorer: tối thiểu 6.0 trở lên
 - o Độ phân giải màn hình: tối thiểu 1024 x 768.
- Dung lượng HSMT: không giới hạn
- Dung lượng HSDT: tối đa 20 MB

Phần III: Câu hỏi về Chức năng Hệ thống

1. Cơ quan anh/chị có biết về đấu thầu qua mạng và Thông tư 17/2010/TT-BKH quy định chi tiết thí điểm đấu thầu qua mạng không ?

☐ Có ☐ Không

2. Anh/Chị có biết về Hệ thống đấu thầu điện tử <http://muasamcong.mpi.gov.vn> không ?

☐ Có ☐ Không

3. Tại cơ quan anh/chị điều kiện hạ tầng về công nghệ thông tin có đáp ứng được các yêu cầu của Hệ thống đấu thầu qua mạng (mục **Điều kiện hạ tầng cần đáp ứng** được nêu trên) hay không ?

☐ Có

☐ Không

Nếu không đáp ứng anh/chị hãy nêu chi tiết những điều kiện không đáp ứng về hạ tầng CNTT hiện tại của cơ quan:

.....
.....
.....

4. Hệ thống đấu thầu qua mạng có dễ dàng tiếp cận, tra cứu thông tin đấu thầu hay không ?

☐ Có

☐ Không

Bổ sung ý kiến (cần bổ sung chức năng tìm kiếm thông tin nào? Theo tiêu chí nào?...):

.....
.....
.....

5. Giao diện Hệ thống đấu thầu qua mạng theo anh/chị có dễ sử dụng không ?

☐ Có

☐ Không

Theo anh/chị giao diện Hệ thống cần thay đổi thế nào để dễ sử dụng hơn nữa ?

Ý kiến:

.....
.....
.....

6. Anh/Chị nhận thấy Quy trình đăng ký người dùng Bên mời thầu trên Hệ thống dễ thực hiện không ?

☐ Có

☐ Không

Theo anh/chị khi đăng ký người dùng Bên mời thầu gặp những khó khăn, vướng mắc gì ?

Ý kiến:
.....
.....
.....

7. Anh/Chị nhận thấy việc tự đăng tải KHĐT, TBMT qua mạng là đơn giản và thuận tiện ?

☐ Có ☐ Không

Theo anh/chị khi đăng tải TBMT gặp những khó khăn, vướng mắc nào ?

Ý kiến:
.....
.....
.....

8. Anh/Chị nhận thấy việc thực hiện đăng tải TBMT qua mạng: mở thầu, chấm thầu, đăng tải kết quả đấu thầu là đơn giản và thuận tiện ?

☐ Có ☐ Không

Theo anh/chị khi thực hiện quy trình đấu thầu qua mạng gặp những khó khăn, vướng mắc nào ?

Ý kiến:
.....
.....
.....

9. Anh/Chị nhận thấy việc thay đổi hình thức chấm thầu trên mạng thay cho hình thức chấm thầu trên giấy hiện tại là cần thiết ?

☐ Có ☐ Không

Bổ sung ý kiến:
.....

.....
.....
10. Tại cơ quan anh/chị, thời điểm có thể triển khai các nội dung sau đây như nào là phù hợp¹ ?

☐ Đăng ký sử dụng

Năm triển khai:.....

☐ Đăng tải KHĐT trên mạng

Năm triển khai:.....

☐ Mở thầu trên mạng

Năm triển khai:.....

☐ Thông báo mời thầu qua mạng

Năm triển khai:.....

☐ Phát hành HSMT qua mạng

Năm triển khai:.....

☐ Nhập kết quả lựa chọn nhà thầu qua mạng

Năm triển khai:.....

11. Tại cơ quan anh/chị, số lượng và giá trị các gói thầu thực hiện hàng năm là bao nhiêu ?

Thống kê số lượng các gói thầu hàng năm:

☐ Hàng hoá (.....gói) ☐ Xây lắp (.....gói) ☐ Tư vấn (.....gói)

Thống kê giá trị các gói thầu thực hiện hàng năm:

☐ Dưới 1 tỷ (.....gói) ☐ Dưới 5 tỷ (.....gói) ☐ Trên 5 tỷ (.....gói)

Thống kê các hình thức đấu thầu thực hiện hàng năm:

☐ Đấu thầu rộng rãi (.....gói) ☐ Đấu thầu hạn chế (.....gói)

☐ Chỉ định thầu (.....gói)

☐ Chào hàng cạnh tranh (.....gói)

☐ Mua sắm trực tiếp (.....gói) ☐ Tự thực hiện (.....gói)

12. Tại cơ quan anh/chị, số lượng các nhà thầu tham dự mỗi gói thầu là khoảng bao nhiêu ?

☐ Dưới 3 nhà thầu

☐ 3 đến 5 nhà thầu (.....gói)

¹ Trường hợp cơ quan đã triển khai thì ghi năm đã thực hiện.

(.....gói)

☐ 5 đến 10 nhà thầu
(.....gói)

☐ Trên 10 nhà thầu
(.....gói)

13. Tại cơ quan anh/chị, sự phân bố của các nhà thầu tham dự đấu thầu như thế nào ? (Xét % của từng gói cụ thể rồi lấy trung bình)

☐ Tại địa phương (.....%) ☐ lân cận (.....%) ☐ Cách xa địa bàn (.....%)

14. Tại cơ quan anh/chị, sự phân bố của các nhà thầu trúng thầu như thế nào ? (Tính % trên tổng số gói thầu)

☐ Tại địa phương (.....%) ☐ lân cận (.....%) ☐ Cách xa địa bàn (.....%)

15. Tại cơ quan anh/chị, độ dày trung bình của Hồ sơ mời thầu cho các gói thầu là bao nhiêu trang ?

☐ Hàng hoá (.....trang) ☐ Xây lắp (.....trang) ☐ Tư vấn (.....trang)

16. Tại cơ quan anh/chị, độ dày trung bình của Hồ sơ dự thầu cho các gói thầu là bao nhiêu trang ?

☐ Hàng hoá (.....trang) ☐ Xây lắp (.....trang) ☐ Tư vấn (.....trang)

17. Theo các anh/chị, có nên bắt buộc phát hành HSMT hoàn toàn trên mạng không ?

☐ Có ☐ Không

18. Theo các anh/chị, việc phát hành Hồ sơ mời thầu là miễn phí hay cần thiết phải bán ?

☐ Miễn phí nhưng thu phí khi nộp HSDT

☐ Cần thiết phải bán HSMT

19. Theo các anh/chị, quy định của Dự thảo Luật đấu thầu (sửa đổi) cần bổ sung quy định nào về đấu thầu qua mạng ?

- ☐ Cần sửa đổi bổ sung ☐ Không cần

Các nội dung bổ sung (nếu có):
.....
.....
.....

20. Theo các anh/chị, các thông tin được đưa lên mạng đấu thầu khi bị xâm hại bảo mật hoặc bị làm thay đổi nội dung đã có chế tài pháp lý bảo vệ ?

- ☐ Đã có ☐ Chưa có

21. Những vướng mắc mà Đơn vị anh/chị gặp phải khi chuyển sang mô hình đấu thầu trên mạng ?

Vướng mắc:
.....
.....
.....

22. Hình thức thanh toán tại Đơn vị ² ?

- ☐ Thanh toán qua ngân hàng
☐ Thanh toán qua bưu điện
☐ Thanh toán trực tuyến – Thẻ tín dụng
☐ Thanh toán trực tiếp
☐ Hình thức khác

23. Phương tiện giao dịch trong quá trình tổ chức mua sắm tại cơ quan anh/chị ?

- ☐ Trực tiếp
☐ Điện thoại / Fax
☐ Bưu phẩm – Giấy tờ, công văn thông thường

² Có thể lựa chọn nhiều hình thức

- ☐ Công giao dịch điện tử
- ☐ EDI (Trao đổi dữ liệu điện tử qua đường truyền viễn thông / internet)
- ☐ Email
- ☐ Hệ thống giao dịch khác

24. Theo anh/chị, việc sử dụng Chứng thư số để thực hiện đấu thầu qua mạng có gây khó khăn gì không ?

- ☐ Có
- ☐ Không

Nếu có đề nghị ghi rõ:

.....

.....

.....

25. Theo anh/chị, khi tham dự đấu thầu qua mạng nhà thầu có bắt buộc phải gửi HSDT (một phần hoặc toàn bộ) qua mạng hay không ?

- ☐ Có
- ☐ Không

Nếu có những thành phần nào của HSDT phải gửi qua mạng:.....

.....

.....

.....

26. Theo anh/chị, đối với đấu thầu qua mạng có cần thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu không ?

- ☐ Có
- ☐ Không

27. Theo anh/chị, đối với đấu thầu qua mạng đến thời điểm mở thầu có ít hơn 3 nhà thầu tham dự thì BMT có cần hải xử lý tình huống hay không ?

- ☐ Có
- ☐ Không

28. Theo anh chị, cơ sở dữ liệu nhà thầu trên mạng cần có các thông tin nào dưới đây:

- ☐ Thông tin về đăng ký kinh doanh
- ☐ Thông tin về báo cáo tài chính
- ☐ Thông tin về các hợp đồng đã, đang thực hiện
- ☐ Khác